TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:25/2018/HS-ST
Ngày 07- 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Điêu Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Khẹt

Ông Nguyễn Đức Quyết

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/HSST – QĐ ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Văn K sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993 tại xã TB, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản K, xã TB, huyện ML, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Lò Văn P và bà Lò Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 05/10/2017 đến ngày 06/10/2017 bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 05/10/2017 Lò Văn K đang ở nhà thì có một người đàn ông tên Đ gọi điện hỏi mua hêrôin. K và Đ thống nhất địa điểm giao ma túy tại khu vực cầu C thuộc xã TB, huyện ML.

Đến 9 giờ cùng ngày Lò Văn K cất giấu 02 gói hêrôin vào túi quần rồi điều khiển xe môtô biển kiểm soát 26L1 – 05997 của chị gái là Lò Thị H ra chỗ hẹn với Đ. Khi K và Đ chuẩn bị giao nhận tiền và hêrôin thì bị tổ công tác Công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, Đ bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu BLADE màu đỏ đen, biển kiểm soát 26L1 – 05997.

Ngày 05/10/2017 cơ quan điều tra Công an huyện Mường La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định. Kết quả cân tịnh: Số bột màu trắng trong túi nilon màu xanh thứ nhất có khối lượng 0,1 gam, lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu K1A. Số bột màu trắng trong túi nilon màu xanh thứ hai có khối lượng 0,76 gam, lấy 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu K2A.

Tại kết luận giám định số 943/KLMT ngày 06/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định kí hiệu K1A, K2A đều là chất ma túy, loại chất Heroin;

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 105/KSĐT- MT ngày 22-01-2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La đã truy tố bị cáo Lò Văn K về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lò Văn K đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

Xử phạt Lò Văn K từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì công văn phòng PC47 – Công an tỉnh Sơn La bên trong đựng 0,78 gam hêrôin.

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả cho chị Lò Thị H: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu BLADE biển kiểm soát 26L1 – 05997.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn K không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn K khai nhận, ngày 05/10/2017 đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,86 gam hêrôin nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác phòng PC 47 công an tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán kiếm lời là phạm tội nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian

để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/10/2017 đến ngày 06/10/2017 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, xét bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số hêrôin thu giữ, Kính khai nhận mua của Vì Văn C, trú tại: Bản NP, xã PT, huyện ML vào cuối tháng 9/2017 với số tiền 900.000đ để về bán kiếm lời. Quá trình điều tra Vì Văn C cũng xác nhận có nhận số tiền trên để mua hộ hêrôin cho K tại nhà của Vì Thị B, trú tại: Bản NC, xã PT, huyện ML. Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Vì Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên sau khi bị phát hiện Vì Văn C đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến nay thời hạn điều tra đã hết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La đã tách vụ án để xử lý đối với Lò Văn K. Cơ quan điều tra cũng đã lấy lời khai của Vì Thị B nhưng B khai không quen biết C và không được bán hêrôin cho C nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng vụ án: 0,78 gam hêrôin còn lại sau khi gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu BLADE biển kiểm soát 26L1 – 05997, ngày 05/10/2017 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lò Thị H, trú tại: BK, xã TB, huyện ML, tỉnh Sơn La. Chị H không biết việc bị cáo sử dụng xe phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho chị H quản lý và sử dụng là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999. Chị H sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999:

1.Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt Lò Văn K: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Được trừ đi thời gian tạm giữ là 01 (một) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là: 23 (hai mươi ba) tháng 29 (hai mươi chín) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì do phòng PC 47 – Công an tỉnh Sơn La pahst hành đã được niêm phong dán kín bên trong đựng 0,78 gam hêrôin

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/01/2017 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lò Văn Kính phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Điêu Thị Kim Liên